

Phan Cao Toại

Nghề và nghiệp



Buổi sáng, khi tôi loay hoay gỡ tấm biển phòng mạch từ từ bức tường treo trước nhà xuống, nhiều người vây lấy tôi. Trong số đó có người từng là bệnh nhân được tôi chữa khỏi, có những người là bạn. Một người hàng xóm thân thiết tắt lửa tôi đèn có nhau nói với tôi với giọng xa lạ có chút trách móc:

- Ông quyết định thật rồi à? Ông bỏ ngành y thật à?

Tôi đáp không chút lưỡng lự:

- Bỏ thì không. Làm sao mà bỏ được. Sáu năm ăn học, ba mươi năm vui buồn với nghề, làm sao mà bỏ được. Nhưng tôi không hành nghề Y nữa.

- Vớ vẩn. Cứ nói trắng ra là ông bỏ cuộc? Nhiều người nghỉ hưu rồi mới mở phòng mạch. Đằng này phòng mạch của ông đang đông khách tại sao ông không tiếp tục giúp đỡ bệnh nhân?

Tôi vã mồ hôi. Không phi vì câu hỏi hóc búa của ông hàng xóm mà vì tấm biển treo cao lại đóng chặt vào tường, rất khó gỡ. Một người đập xích lô còn trẻ thấy tôi vất vả với tấm biển ấy liền xuống xe xúm lại gỡ giúp. Người này vịn một cái thật mạnh, tấm biển bật tung khỏi tường. Trao cho tôi tấm biển có ghi tên họ, ngày giờ khám bệnh hàng ngày xong, anh hỏi tôi với giọng lo lắng:

- Bác thôi không khám bệnh nữa à? Bác có nhớ em không? Chính bác đã

chữa bệnh cho con cháu đầu của em. Hôm ấy mà không có bác, chắc gì nó đã sống đến ngày hôm nay...!

Tôi âm ờ, cật tằm biển vào trong nhà rồi theo ông hàng xóm ra quán cóc đầu phố. Quyết định bỏ nghề y của tôi khá đột ngột và ông hàng xóm tốt bụng như muốn khuyên tôi. Ông gọi hai chai bia Sài Gòn, rót ra hai ly, mời:

- Tôi có biết mấy năm nay ông viết văn. Đã có nhiều chuyện đăng báo. Tôi có đọc. Xem c phim của ông nữa. Có bài báo khen ông, coi ông là một hiện tượng. Tôi mừng cho ông. Nhưng ông mà bỏ cái nghề y đi, tôi tiếc lắm. Ông đang hái ra tiền...!

Vâng, tôi đã từng hái ra tiền. Người bệnh như những con cừu non ngu ngơ đến nộp mình cho sói. Hỏi bệnh vu vơ mấy câu cho có lệ, chụp ống nghe lên ngực lên lưng, gõ gõ sờ sờ, tất cả chỉ làm phép. Lại có khi ra vẽ ta đây con nhà khoa học, cho bệnh nhân đi xét nghiệm, siêu âm. Có được một mớ giấy trên tay rồi thì dọa: “Bệnh của ông (hay của bà, của cô) nặng lắm đấy. May mà phát hiện sớm, chứ không thì...” Cho một cái đơn thuốc bao vây đủ thứ thuốc. Thế là khỏi. Thế là bệnh nhân khen. Người này truyền người kia. Thế là tiếng tăm nổi như cồn. Cũng có những ông giám đốc này giám đốc nọ sẵn tiền chùa, chơi bởi em út, dính bệnh xã hội. Cổ máy chém của tôi lúc ấy được mở hết công suất. Túi tôi căng phồng. Con bệnh thì như cha chết sống lại. Có điều, những lần chém chặt xong, đêm tôi thường rất khó ngủ. Nghĩ ngợi lung tung. Về sau, càng đông bệnh nhân, túi càng rủng rỉnh lại càng khó ngủ. Tôi mắc bệnh khó ngủ mạn tính. Khi mất ngủ, thời gian cứ đầy ắp trước mặt, không làm sao cho hết. Tôi thường đọc sách khuya. Đủ loại. Thấy văn chung hay hay, chuyện trong sách đẹp hơn đời thường, tôi vọc vạch cầm bút. Dần thành quen. Một vài tờ báo in truyện ngắn của tôi. Tôi tưởng mình ghê gớm, cầm đầu cầm cổ viết. Và nhận được giải thưởng trong một cuộc thi. Tôi như đang bay trên văn đàn, thề sống chết với chữ nghĩa. Bây giờ thì

không dứt ra được nữa, thành một thứ nghiệp chương. Cho nên khi nghe ông hàng xóm nói vậy, tôi đáp thành thật:

- Cũng phải chia tay với ngành thôi, anh ạ. Văn chương nghiệt ngã lắm. Nếu tôi không dốc hết tâm huyết, chẳng thể nào có tác phẩm hay. Cho nên, tôi chỉ có thể chọn một trong hai nghề, hoặc là nghề thuốc, hoặc là nghề văn, không thể bắt cả hai tay.

- Và thế là anh chọn nghề văn?

- Vâng!

Ông hàng xóm im lặng, thờ ra. Ly bia vẫn còn nguyên. Bọt bia đã tan, cốc bia vàng sẫm thành một màu nhợt nhạt. Cả hai chúng tôi không ai đụng tới. Ông hàng xóm thở dài, buông một câu lửng lơ: “Vậy thì tùy ông. Tôi cũng không biết khuyên ông thế nào nữa...!”

Những ngày sau đó, tôi đóng cửa suốt ngày ngồi viết. Hai tuần một cái chuyện ngắn, gửi đi, nếu được đăng, tôi nhận được hai trăm nhuận bút. Mỗi tháng được bốn trăm ngàn. So với phòng mạch tư, thu nhập của tôi chỉ bằng một phần mười. Tôi không lấy thế làm buồn. Một hôm, đang ngồi sửa bản thảo, vợ tôi đến bên, thủ thỉ:

- Anh ạ. Thùy Dương nó học trong đó tốn kém quá. Tháng em phải gửi cho con bảy trăm ngàn. Bây giờ con xin thêm ba trăm nữa để học thêm Anh văn buổi tối...

Tôi biết, vợ tôi là người đàn bà chịu thương chịu khó, tôn trọng mọi sở thích của tôi. Ngay việc tôi bỏ nghề y, nhà tôi chỉ buồn, không phản đối, không ủng hộ. Bây giờ, số vốn dự trữ đã ăn gần hết, vợ tôi nói vậy có nghĩa là cô ấy rất cần tiền. Thoáng nhìn, tôi thấy chiếc dây chuyền năm chỉ trên cổ nhà tôi không còn nữa. Tôi không dám hỏi vì đoán biết những của chìm trong nhà đã lần lượt đội nón ra đi để nuôi bổ con tôi. Tôi bỏ dở tập bản thảo, quay lại với vợ. Nhà tôi cúi đầu, đôi mắt rơm rớm. Tôi ôm nàng vào lòng, vô tình

đụng phải bờ vai còm nhom của nàng. Tôi thấy thương nàng quá. Vì tôi mà nàng đã phải lặn lội, chơi hụi chơi huê, giặt gấu vá vai, cốt giữ cho cuộc sống gia đình từ khi tôi bỏ nghề y không bị đảo lộn. Những giọt nước mắt của người vợ tảo tần thấm ướt ngực tôi và tôi bắt đầu nghĩ về đời viết văn mới được hai ba năm của mình. Đôi lúc tôi nghĩ, hay mở lại phòng mạch? Lập tức tôi lại tự trả lời: “Mình hành nghề y cũng không phải mình thương gì người bệnh mà cái chính là mình cần những đồng tiền của họ”. Trong đầu tôi vụt hiện lên lời thề của cụ tổ y học phương Tây, Hyppocrate, và của cụ Hải Thượng Lãn Ông: “Không được coi nghề thuốc là nghề thương mại, nghề kiếm sống thông thường”. Vậy thì làm sao tôi có thể làm giàu bằng nghề y? Tôi biết nhiều người thầy thuốc giàu nứt đổ đổ vách và tự hỏi, nếu một đơn thuốc chỉ lấy năm ngàn tiền kê đơn, ngày khám chừng hai mươi bệnh nhân, làm sao mà xây nhà, mua xe hơi được. Tôi được biết nhiều đồng nghiệp của tôi chém chặt bệnh nhân bằng cách bán thuốc với giá cắt cổ, lại không ghi rõ tên thuốc mà chỉ hướng dẫn người bệnh: ngày uống ba viên vàng, hai viên đỏ, một viên xanh. Thậm chí có ông bác sỹ còn nghiền thuốc thành bột để bệnh nhân không biết đó là thuốc gì. Nhiều người thầy thuốc khi bệnh nhân vào viện còn mặc cả với họ về giá cả, một ca đỡ đẻ thu bao nhiêu tiền, một ca mổ là bao nhiêu. Không thỏa mãn yêu cầu thì chết với họ. Đánh rằng số thầy thuốc ấy không nhiều nhưng cũng khá phổ biến mà báo chí nêu mãi cũng không hề thay đổi. May mà tôi thoát khỏi hàng ngũ của những kẻ lừa đảo cấp ấy, tìm cách đến được với văn chương. Tôi mượn câu nói của Gorki “văn học là nhân học” để tự an ủi mình, rằng tôi đang đến với môn khoa học làm người.

Sau lần tâm sự với vợ, tôi cố gắng viết nhiều hơn. Có tháng được bốn truyện. Một anh bạn nhà văn lại chỉ cho tôi cách thâm canh: Một truyện ngắn gửi đi nhiều báo, chỉ cần đổi tên truyện hay đổi tên tác giả. Tôi làm

theo và quả nhiên thu nhập khá hẳn. Cách làm ấy cũng không bền, một số tờ báo phê phán tôi tham lam. Vì viết quá nhiều, tôi viết không cẩn thận, sơ lược và bị lên án là loại “mì ăn liền”. Tôi rút kinh nghiệm và viết cẩn thận hơn nhưng sự túng thiếu cứ rập rình, tôi luôn nghĩ ra cách làm tiền trong văn chương.

Trong lúc đang bế tắc về chuyện thu nhập thì vào một buổi chiều, một chiếc xe hơi sang trọng đỗ lại trước nhà tôi. Từ trên xe, hai người đàn bà, một già, một trẻ ăn mặc đẹp mắt và lịch sự bước xuống. Họ bấm chuông. Tôi mở cửa đón khách. Vừa nhìn thấy tôi, người đàn bà lớn tuổi chìa bàn tay mũm mĩm ra bắt và ban cho tôi một nụ cười hết sức duyên dáng.

- Xin lỗi, anh là anh Toàn, bác sỹ?

Tôi đáp hấp tấp:

- Vâng, vâng, tôi là bác sỹ Toàn. Nhưng tôi không làm nghề y nữa.

Người đàn bà không biểu lộ vẻ thất vọng:

- Vâng, chúng tôi có biết điều đó. Anh hiện là nhà văn. Chúng tôi không quan tâm đến cả hai lĩnh vực y học và văn học của anh mà quan tâm đến một lĩnh vực khác mà chúng tôi biết anh thừa khả năng.

Tôi lắc đầu tỏ vẻ không hiểu:

- Xin chị cứ nói rõ. Tôi giúp được gì, xin sẵn lòng.

Người con gái trẻ bây giờ mới lên tiếng:

- Dạ thưa bác sỹ, à xin lỗi, thưa nhà văn, nghe nói nhà văn biết nói tiếng

Đức?

Tôi cười:

- Vâng, trước tôi có học ở Đức.

Người đàn bà lớn tuổi nín thở lấy tay áo tôi, cười ranh mãnh:

- Chúng tôi đến đây cũng vì chuyện ấy. Cũng xin được giới thiệu, tôi là Hoàng Vi giám đốc khách sạn Thanh Thanh còn cô em tôi đây là Mỹ Hằng,

phụ trách tiếp thị của khách sạn. Vừa qua, chúng tôi đã ký được một hợp đồng với một công ty du lịch ở Berlin. Tuần tới sẽ có khách sang. Hiện chúng tôi rất cần người biết tiếng Đức. Nói thế này thì không tệ lắm là chúng tôi sẽ gửi anh một khoản tiền lương khởi điểm năm vé...

Thấy tôi vẫn ngơ ngác chưa hiểu, cô gái trẻ chêm vào:

- Nghĩa là trung lương bảy triệu.

Tôi giật mình. Số tiền ấy nếu quy ra nhuận bút sẽ bằng bốn mươi truyện ngắn, hơn xa cả thu nhập phòng mạch của tôi trước đây. Một khoản tiền lung thật hấp dẫn. Thấy tôi có vẻ chần chừ, cô gái trẻ nói thêm:

- Công việc cũng nhàn thôi mà, anh. ở khách sạn, chúng em đã có nhiều người biết tiếng Anh, bây giờ có thêm một bác sỹ đã từng học ở Đức, khách người ta tin lắm. Thôi anh vui lòng giúp bọn em nhé!

Tôi búi tai và nhận lời làm thử. Bà chủ khách sạn không ngần ngại mở ví lấy ra cho tôi ba tờ đôla màu xanh, gọi là ứng trước nửa tháng lương đầu. Tôi mừng rơn. Vợ tôi còn mừng hơn vì nỗi lo toan về chuyện ăn học của hai đứa con và cuộc sống gia đình từ nay đã được giải tỏa.

Người khách đầu tiên mà tôi hướng dẫn du lịch là một người phụ nữ Đức. Vì đã ở Berlin hơn năm năm, tôi thuộc Berlin như thuộc thành phố của tôi.

Người phụ nữ đó sinh ra và lớn lên ở Berlin nên khi tôi nhắc đến tiệm kem nổi tiếng ở đại lộ Alexander, bà ta khoái lắm: “Đó là một tiệm kem tuyệt vời. Hồi học trung học, ngày nào tụi mình cũng ra đó”. Tôi lại gợi chuyện bãi tắm không quần áo mà người Đức gọi là FKK (văn hóa khỏa thân) ở hồ Mucken, bà ta cười ngất: “Không hiểu tại sao người á Đông các ông lại cho đó là việc thiếu văn hóa. Châu Âu tụi tôi cho đó là văn hóa!” Tôi đưa người phụ nữ giàu có đó đi chơi khắp nơi, hết Dóc Lết lại ra Đại Lãnh, hết Đại Lãnh lại lên Buôn Mê Thuật. Thời gian bà ở lại khách sạn Thanh Thanh đến gần một tháng. Bà chủ khách sạn mừng lắm. Trước khi về nước, người đàn

bà này tặng tôi một món quà trị giá tới mấy trăm đô, trả công cho việc hôm bà mới sang bị cảm cúm và tôi đã tận tình chăm sóc. Tôi nhẩm tính, bà ta ở lại thành phố này hơn ba tuần, mỗi ngày sáu mươi đô tiền phòng và đoàn của bà tây gồm mười người làm cho bà chủ khách sạn Thanh Thanh có một khoản thu rất lớn.

Sau đó, tôi được giao tiếp một ông tỷ phú. Ông này sang Việt Nam lần đầu. Ông giấu quốc tịch của mình và giao thiệp với tôi bằng tiếng Đức. Ông không thêm ở phòng sáu mươi đô mà ở hẳn phòng một trăm đô. Từ cách sinh hoạt và ăn uống tôi biết ông là một người hết sức giàu có. Biết tôi là bác sỹ, ông đổi cách xưng hô mày tao rất thân mật và nói chuyện với tôi như hai người bạn thân thiết từ lâu. Đêm đầu tiên, ông hỏi tôi: “Tao cần một Maetchen (cô gái), mày có giúp được không...?” Khi đã xưng hô là mày tao rồi, khi đã là bạn của nhau rồi, tôi không được phép chối ý muốn của bạn. Tôi gọi điện hỏi bà chủ khách sạn, bà này cười: “Chuyện đó có gì khó. Yên tâm đi. Anh cứ hỏi ông ta cần em bao nhiêu tuổi, gầy hay béo”. Tôi hỏi lại ông khách, ông ta cho biết, ông cần một em mười tám tuổi và đừng béo quá. Một phút sau, cô bé đã đứng trước mặt chúng tôi. Trông cô còn ngây thơ như một học sinh trung học nhưng khi cô ta nói với ông khách thì ra dáng từng trải: “Anh cho em bao nhiêu...?” Tôi phải làm nhiệm vụ phiên dịch. Nghe cô gái hỏi vậy, ông khách tỏ thái độ không bằng lòng. Ông ta nói: - Chẳng thà làm việc xong tao trả cho thật hậu. Tao không thích kiểu mua bán này. Trắng trợn quá!

Tôi phải dịch khác đi để cô bé khỏi phải phật lòng:

- Em cảm phiền. Ông ấy bảo em trẻ quá!

Cô gái vùng vằng bỏ đi, không một lời tạm biệt, ném vào mặt tôi một cái nhìn khinh bỉ. Tôi hơi khó chịu. Ông khách thì sőt ruột. Tôi phải xin lỗi đi xuống phòng tiếp tân ít phút gặp bà chủ. Tôi nói:

- Cô bé lúc này thiếu tế nhị quá. Ông khách ông ấy bực.

Bà chủ cười, đưa cho tôi một cuốn album:

- Đây là hình các em. Bên dưới có số điện thoại. Anh chọn hộ ông ấy đi. Rồi điện cho em ấy đến, dặn dò cẩn thận tế nhị trong chuyện tiền nong. Anh làm đi, khách người ta chờ!

Tôi chọn hú họa một cô và gọi điện. Cô gái đến. Cô này nhìn qua thì không xinh nhưng đôi mắt sắc và có duyên, ăn nói đâu ra đấy. Cô vào chuyện trước tôi:

- Mấy bữa này em ế khách. Hôm nay, nếu trúng quả, em sẽ boa anh đậm...

Tôi dặn:

- Cô phải rất tế nhị. Ông này không thích nói chuyện tiền nong trước đâu nhé!

Hai tiếng đồng hồ sau, từ phòng của ông khách bước ra, cả ông và cô đều rất mãn nguyện. Ông kéo tôi và cô gái xuống bar trong khách sạn. Trước lúc chia tay, ông dúi vào tay tôi tờ năm mươi đô và cô gái cũng cho tôi hai mươi đô. Tôi hiểu, cô gái đã vớ được khăm tiền từ ông khách, cô mới hậu hĩnh với tôi như vậy.

Đêm ấy, tôi về nằm vắt tay lên trán. Trong một ngày, ngoài tiền lương, tôi đã làm ra by mười đô la. Một số tiền không nhỏ. Nhưng nếu vợ tôi, con tôi và bạn bè tôi mà biết chuyện này, biết chuyện một người bác sỹ đã bỏ nghề, chỉ vì cần tiền mà đi làm cái việc đốn mạt ấy thì cô ấy và bạn bè tôi sẽ nghĩ sao. Và bạn đọc của tôi khi thấy tôi viết ít hăng đi, họ sẽ nghĩ về tôi thế nào?

Nhưng rồi tôi tự lý giải: “Cứ yên tâm. Không ai biết cái chuyện ấy đâu...!”

Và tôi cho rằng, giữa tiền bạc và nhân phẩm là một đại lượng tỷ lệ nghịch.

Muốn có tiền mà vẫn giữ được nhân phẩm thì như một điều không tưởng.

Tôi cũng không bận khoăn nhiều đến việc làm của mình trong khách sạn.

Song, có một điều làm tôi đau đầu: tôi đã đập vỡ niêu cơm của bọn cò gái

chuyên nghiệp. Chúng nó cầm tôi lắm. Có hôm từ khách sạn về, tôi bị chúng chặn đường. Thằng trưởng nhóm mặt mày dữ tợn, nồng nặc mùi rượu, túm lấy ngực áo tôi, dọa:

- Đất có thổ công sông có hà bá. Ông anh bước nhào vào lãnh địa tụi này rồi đó. Liệu mà rút lui. Hôm nay cho một đòn cảnh cáo!

Hắn vỗ tay đánh bốp. Ba bốn thằng lực lưỡng lao vào chực đánh tôi. Tôi né kịp, tránh sang một bên, đưa tên một người quen trên công an thành phố ra dọa:

- Chúng mày đừng có làm càn. Tao chỉ cần một cú điện thoại cho ông H trên công an thành phố là tụi mày đi đời!

H là một tên tuổi khá nổi tiếng ở thành phố này. Nghe đến tên ông H, thằng trưởng nhóm ngấm ngấm, từ từ đổi sắc mặt, xuống giọng:

- Nói giỡn với ông anh cho vui. Khi nào có món xộp, ông anh cần tìm em út, tụi này sẽ giúp.

Nói xong, hắn đưa cạc visit cho tôi rồi chuồn thẳng. Tôi chỉ mượn tên ông H ra dọa chứ thật tình, tôi cũng không quen ông ấy. Tôi hú vía và từ hôm ấy luôn cảnh giác với bọn cò gái chuyên nghiệp.

Sáng hôm sau, ông khách ấy đang bồn chồn đứng chờ tôi. Hành lý của ông đã để cả trong quầy tiếp tân. Thấy tôi, ông mừng rỡ gọi to:

- Toàn, tao đang cần mày!

- Có chuyện gì thế?

- Tao phải đi ngay Bangkok.

- Sao mày bảo còn ở đây những hai tuần?

- Đêm qua bên ấy điện sang, công ty của tao đang có chuyện rắc rối về tiền thuế. Tao phải quay về ngay.

Tôi lấy làm tiếc cho ông bạn không hưởng được những ngày du lịch trọn vẹn. Ông khách cũng bùi ngùi. Chúng tôi từ biệt nhau và ông hẹn năm sau sẽ

trở lại. Ông không quên nhắc lại kỷ niệm êm đềm của đêm hôm qua và nhờ tôi gửi lời chào cô gái.

Buổi chiều, khi tôi đang ngồi tán gẫu với mấy ông khách thì cô gái tối hôm qua tới. Cô ăn mặc rất diện, áo dài màu thanh thiên, trang điểm rất nhã.

Thoạt nhìn, ai cũng nghĩ đó là một cô gái nhà lành. Vừa thấy tôi, cô hỏi ngay:

- Anh Hans có ở trên lầu không anh?

- Hans nào nhỉ? Tôi vờ hỏi lại.

- Anh Hans tối hôm qua ấy!

Tôi đành phải thông báo với cô sự thật:

- Anh Hans về nước rồi. Anh ấy gửi lời chào cô.

Cô gái hỏi như gắt:

- Cái gì, ai về nước?

Tôi đáp lạnh lùng:

- Hans về nước rồi. Không tin thì hỏi tiếp tân.

Cô gái chạy lại quây tiếp tân và ỉu xiu quay lại đứng trước mặt tôi. Đầu cô hơi rũ xuống và một thoáng thất vọng hiện lên trên khuôn mặt phong sương của cô. Giọng cô bắt đầu hỗn xược:

- Tôi nói cho anh biết, anh Hans bảo tôi sẽ ở đây hai tuần. Anh hãy tr lời cho trung thực đi, anh chuyển anh ấy đi đâu?

Toàn thân tôi nóng dần. Máu dồn lên mặt. Tôi cố giữ bình tĩnh:

- Anh Hans đã đi thật rồi. Anh ấy có chuyện cần về nước gấp.

Cô gái không còn giữ được bình tĩnh:

- Nói dối. Chính anh ấy nói với tôi bằng tiếng Anh, ở lại đây hai tuần. Two weeks. Tôi dốt nhưng không nghe nhầm đâu. Hay anh đã kiếm cho hấn một con khác rồi. Anh mà tráo trở, tôi sẽ chơi luật giang hồ.

Tôi giận lắm. Giữa phòng tiếp tân của khách sạn đầy người, ta có tây có thể

mà một cô gái giang hồ nữ nói với tôi bằng ngôn ngữ chợ trời như thế. Nếu là em út hay vợ con tôi, chắc tôi đã cho ăn bạt tai. Nhưng ở đây, giữa những người khách nước ngoài, mang tiếng là một trí thức, tôi cố nén giận. Máu trong người tôi chạy rần rật và càng cố kìm nén bao nhiêu thì người tôi như ngậy đại ra bấy nhiêu. Tôi không biết mình đang nghĩ gì, chỉ biết toàn thân như đang lên cơn sốt. Thấy tôi im lặng, cô gái lại càng làm già:

- Đã làm cò mà còn tráo trở! Không biết d!

Con người mang nhân cách trí thức trong tôi vụt biến đi, nhường chỗ cho một thằng người ngổ ngáo ẩn chứa trong tôi trỗi dậy. Tôi vụt đứng lên và không biết chung quanh đang đầy người, cho cô gái một cái bạt tai như trời đánh.

Lạ lùng, cô gái không hề khóc. Mặt cô đánh lại, cô lừ lừ tiến về phía tôi, nhỏ vào mặt tôi một bãi nước bọt:

- Đồ cò gái mất dạy! Không biết nhục...!

Ném vào tôi câu sỉ nhục ấy xong, cô đi thẳng.

Bà chủ khách sạn không hiểu đầu cua tai nheo gì cũng chỉ chiết:

- Thế mà cũng mang danh là trí thức!

Tôi im lặng. Cả người tôi như tê dại. Những sợi thần kinh căng ra như một sợi dây đàn. Tôi đang ở vực thẳm của sự tủi nhục và chợt nhận ra, tốt nhất là nên đi ra khỏi nơi người ta đã xô tôi xuống vực thẳm ấy.

Tôi đi ra phía biển. Biển rộng đến đường chân trời. Gió nhẹ. Sóng xanh xô mãi vào bờ. Trước bao la của biển tôi thấy mình nhỏ nhoi. Sự việc diễn ra ban sáng như một cuộn băng ghi hình, hiện lại trên võng mạc. Tôi xem đi xem lại và thấy cái lý thuộc về cô gái. Cô đã đào trúng mả và việc ra đi đột ngột của ông khách đã làm cô mất cơ hội kiếm tiền. Tôi không trách cô, chỉ trách mình, tại sao mình lại đi chung con đường với những cô gái ấy.

Chiều nhạt nắng. Tôi đã ngồi tâm sự với biển suốt mấy tiếng đồng hồ. Biển

bổ về, an ủi tôi và tôi thấy như không có chuyện gì xảy ra ban sáng. Khuôn mặt tôi như được tạc lại từ buổi sáng bất hạnh này, cứ nặng trĩu u buồn. Trên bãi cát lúc ấy có rất nhiều người dạo chơi. Từ một con thuyền cách đó không xa, những người ngư dân đang lễ mễ khiêng một thùng cá lên bờ. Những con cá cảnh biển đủ màu sắc đang bơi trong một thùng nước màu ngọc bích. Nhìn khuôn mặt buồn bã của tôi, một ông già ngực trần rậm nắng tiến lại, hỏi:

- Chú thích cá cảnh lắm h? Bây giờ nhiều người thích nuôi cá cảnh. Khi nào có chuyện bực bội gì cứ ngắm cá bi là hết. Thiệt tài! Nhìn cá dưới biển còn đẹp hơn nhiều.

- Thật hả bác?

- Chú không tin, thử một lần xuống biển với tui mình.

Trong tâm trạng hoang mang đến cùng cực, tôi nhận lời ngày mai đi biển với ông già.

Ông đón tôi trên bãi biển từ sớm. Buổi sáng gió nhẹ. Mặt trời như một hòn than khổng lồ nhô lên khỏi sa mạc nước. Tôi bị vẻ đẹp của biển trời chinh phục, mãi mê ngắm những hòn cù lao phía khi xa. Con thuyền như một chiếc cày xới mãi vào lớp đất màu xanh đang cuộn sóng. Đến rạng san hô gần một hòn đảo, tôi được ông già chỉ cách ngâm vôi hơi xuống biển. Một bức tranh thiên nhiên tuyệt vời hiện ra trước mắt tôi. Những chú cá cảnh đủ màu sắc tung tăng bị giữa những cảnh san hô nghiêng ngả như chim muông trong một khu rừng. Tôi như lạc vào vườn cổ tích, ở lại dưới lòng biển hàng giờ. Trong điều kiện ít không khí, phi hít thật sâu, tôi có cảm giác buồng phổi của tôi như nở rộng ra. Tám lưới của mấy người ngư dân trẻ khép lại và những chú cá tội nghiệp kia phải theo họ lên bờ. Trong khi vôi vàng, một con cá mao tiên đâm vào tay một ngư dân. Anh này “á!” lên một tiếng rồi nằm vật ra thuyền.

Chàng trai vật vã. Độc tố của con cá này đã làm anh nhức buốt. Ông già phi kéo vòi hơi của tôi lên và buồn bã thông báo phải vào bờ ngay.

Nhìn anh thanh niên đang quần quai, tôi biết điều gì đang xảy ra. Độc tố của con cá này có thể gây chết người và khi thuyền cập bờ, tôi chạy ngay lên phố, mua thuốc cấp cứu cho anh.

Như một phép nhiệm màu, tôi vừa rút mũi kim chưa đầy một phút, anh thanh niên đã nở nụ cười. Ông già cầm lấy tay tôi:

- Chú chẳng khác gì một bác sỹ.

Tôi thú thật:

- Vâng, con là bác sỹ. Nhưng con bỏ nghề rồi.

- Tại sao lại bỏ...?

- Con viết văn...!

- Hèn chi, trông khuôn mặt chú cứ buồn buồn.

Sau lần cứu được chàng trai, ông già ngày nào cũng rủ tôi đi biển. Những chàng trai trên thuyền đã chỉ cho tôi cách bắt cá. Và họ ngạc nhiên, không lâu sau đó, tôi trở thành một anh sát cá. Chính vì vậy, cuối ngày ông già bán cá xong cứ nhất định dúi vào tay tôi dăm bảy chục ngàn. Lúc đầu tôi không nhận. Nhưng không nhận cũng không xong với ông già...

Tôi bắt đầu quen với nghiệp mới của mình, nghề bắt cá cảnh. Mỗi ngày lặn xuống biển vài giờ, hít sâu vào lồng ngực không khí trong lành của đại dương, ăn bữa cơm trưa trên thuyền với vài con cá bắt được, tôi thấy người khỏe ra. Ngày có vài chục ngàn cho vợ đi chợ. Đêm đánh một giấc ngon lành. Căn bệnh mất ngủ triền miên không cánh đã bay đi từ khi nào không biết.

Thời tiết đã chuyển mùa. Biển động. Tôi ở nhà đọc “Ông già và biển cả” của Hêminuê và viết những câu chuyện giữa tôi và biển...

Nha Trang 8-4-2000

Tieuboinhoan : sưu tầm

Nguồn: Vnthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 15 tháng 8 năm 2005